

Số: /2022/QĐ- PT

Lào Cai, ngày 20 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH

### ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

### TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

***Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Chu Văn Thanh

- *Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Phi Long  
2. Ông Trương Quyết Thắng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp:* Ông Tạ Hoàng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp:* Ông Trần Xuân Phong - Kiểm sát viên trung cấp.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2022/QĐST –DS ngày 28 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” giữa:

*\*Nguyên đơn:* Anh Phạm Viết C – Sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 9, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

*Người Đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn D; Địa chỉ: Tổ 17, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

*\*Bị đơn:* Chị Trương Thị H- Sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 9, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Văn phòng công chứng Lê Văn H

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Văn H – Trưởng Văn phòng; Địa chỉ: Số nhà 215, đường H, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN THẤY:

Khi thực hiện giao dịch dân sự về việc ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng Lê Văn H ngày 16/8/2019 anh Phạm Viết C, chị Trương Thị H là những người đã thành niên, anh C và chị H đều không mất năng lực, hành vi, không khó khăn về nhận thức, mà đều làm chủ về hành vi, anh C chị bà H đều không hạn chế năng lực hành vi dân sự, đều biết

và tự mình xác lập giao dịch dân sự; Anh C và chị H không bị nhầm lẫn, lừa dối khi thực hiện hành vi xác lập giao dịch dân sự; Trong quá trình xác lập giao dịch dân sự các bên đều không bị vi đe dọa, cưỡng ép; đều nhận thức và làm chủ được hành vi của mình trong quá trình thực hiện xác lập giao dịch dân sự; giao dịch dân sự giữa ông C và bà H đã được xác lập tại văn phòng công chứng Lê Văn H là tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Với những nội dung phân tích trên Tòa án thành phố Lào Cai cho rằng thời hiệu khởi kiện đã hết và đã ban hành quyết định số 11/QDST-DS ngày 28/04/2022 về việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là trái với quy định của Bộ luật dân sự và Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 29/04/2022, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn làm đơn kháng cáo đối với quyết định số 11/QDST-DS ngày 28/04/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai về việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai chấp nhận đơn kháng cáo để xét xử theo trình tự phúc thẩm theo hướng hủy quyết định đình chỉ trên của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp, phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng phiên họp Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng điều 375, khoản 3 điểm a, không chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn anh Phạm Việt C, người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 11/2022/QĐST-DS ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

### **XÉT THẤY:**

[1]. Khi thực hiện việc ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng Lê Văn H ngày 16/8/2019 giữa: Anh Phạm Việt C và chị Trương Thị H: Anh C và chị H đều không mất năng lực, hành vi, không khó khăn về nhận thức, mà đều làm chủ về hành vi; Hai bên không bị nhầm lẫn, lừa dối; Điều nhận thức và làm chủ được hành vi của mình trong quá trình thực hiện xác lập giao dịch dân sự; Tại phiên tòa cấp sơ thẩm anh C cho rằng: Lý do anh khởi kiện yêu cầu tòa án hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng Lê Văn H ngày 16/8/2019 là do chị H lừa dối không thực hiện đúng như biên bản thỏa thuận giữa anh C và chị H đã ký ngày 16/8/2019. Xét thấy: Việc ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng Lê Văn H ngày 16/8/2019 giữa anh C và chị H là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 02 thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn lập trước khi lập Văn bản công chứng nhưng cùng ngày 16/8/2019 thì khi chuyển nhượng cho chị H thì chị H phải chuyển lại cho anh 120m<sup>2</sup> đất. Sau khi ký biên bản chuyển nhượng cho chị H thì chị H không thực hiện theo thỏa thuận, giữa chị H và anh C có mâu thuẫn được chính quyền giải quyết. Đây là yêu cầu khác không liên quan đến yêu cầu khởi kiện nên không xem xét.

Xét về thời hiệu khởi kiện: Tại cấp sơ thẩm anh C trình bày: Lý do anh không khởi kiện ngay sau khi biết chị H không thực hiện theo biên bản thỏa thuận về phân chia tài sản vì: Ngôi nhà xây dựng trên diện tích đất trồng cây lâu năm bị UBND phường yêu cầu tháo dỡ, khắc phục công trình xây dựng vi phạm, chờ UBND phường khắc phục việc cưỡng chế sai và phải đền bù cho anh C, sự việc kéo dài mãi chưa xong lên ngày 20/10/2021 anh C mới làm đơn khởi kiện. Xét thấy việc anh C trình bày trên là không có căn cứ vì: Sau khi anh C và chị H ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng Lê Văn H ngày 16/8/2019, thì chị H đã làm thủ tục đăng ký kê khai biến động, sang tên đầy đủ và được cấp có thẩm quyền công nhận việc sang tên vào ngày 06/9/2019. Vì vậy, lý do trên của anh C không được chấp nhận.

Anh Phạm Viết C cho rằng chị Trương Thị H lừa dối mình, không thực hiện đúng thỏa thuận. Theo quy định tại Điều 132 Bộ luật dân sự thì ***“Thời hiệu yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu là 02 năm”*** và theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự thì khi đương sự có yêu cầu áp dụng thời hiệu thì Tòa án áp dụng thời hiệu để giải quyết vụ án. Trong vụ án này bị đơn chị Trương Thị H có đơn đề nghị áp dụng thời hiệu. Xét thấy đề nghị của bị đơn là có căn cứ đúng quy định của pháp luật theo khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy thời hiệu khởi kiện được tính từ ngày 16/8/2019 là ngày các bên đương sự ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Văn phòng công chứng Lê Văn H. Ngày nguyên đơn anh Phạm Viết C làm đơn khởi kiện 18/10/2021. Tính từ thời điểm các bên ký kết hợp đồng đến khi nguyên đơn anh Phạm Viết C làm đơn khởi kiện đã quá 02 năm. Do vậy Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự ban hành quyết định số 11/QDST-DS ngày 28/04/2022 về việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy: Quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tại phiên họp, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí; Do kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên*

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314; điểm a khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 149 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn anh Phạm Viết C và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D; giữ nguyên Quyết

định đình chỉ giải quyết vụ án số 11/QDST-DS ngày 28 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Phạm Viết C phải chịu tiền án phí phúc thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do anh Nguyễn Văn D (nộp thay) theo biên lai tạm ứng án phí ký hiệu AC-21P số 0001500 ngày 11/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh C đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND thành phố Lào Cai;
- Chi cục THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Chu Văn Thanh**